

**CÔNG TY TNHH OMEGA TECH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH OMEGA TECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OMEGA TECH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110217206

**3. Ngày thành lập:** 28/12/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 34B, ngõ 788 Kim Giang, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0869686954

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4329     |
| 2.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá)<br>- Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4610     |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4649     |
| 4.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi;<br>- Bán buôn phần mềm.<br>- Kinh doanh sản phẩm an toàn thông tin mạng bao gồm:<br>+ Sản phẩm kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng: các thiết bị phần cứng, phần mềm có các chức năng cơ bản sau: Rà quét, kiểm tra, phân tích cấu hình, hiện trạng, dữ liệu nhật ký của hệ thống thông tin; phát hiện lỗ hổng, Điểm yếu; đưa ra đánh giá rủi ro an toàn thông tin;<br>+ Sản phẩm giám sát an toàn thông tin mạng: các thiết bị phần cứng, phần mềm có các chức năng cơ bản sau: Giám sát, phân tích dữ liệu truyền trên hệ thống thông tin; thu thập, phân tích dữ liệu nhật ký theo thời gian thực; phát hiện và đưa ra cảnh báo sự kiện bất thường, có nguy cơ gây mất an toàn thông tin;<br>+ Sản phẩm chống tấn công, xâm nhập: các thiết bị phần cứng, phần mềm có chức năng cơ bản ngăn chặn tấn công, xâm nhập vào hệ thống thông tin. | 4651     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 5.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn thiết bị bán dẫn;<br>- Bán buôn mạch tích hợp và mạch vi xử lý;<br>- Bán buôn mạch in;<br>- Bán buôn băng, đĩa từ, băng đĩa quang (CDs, DVDs) chưa ghi (băng, đĩa trắng);<br>- Bán buôn thiết bị điện thoại và truyền thông;<br>- Bán buôn đầu đĩa CD, DVD.                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4652        |
| 6.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)<br>- Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu;<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác.<br>- Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.<br>- Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; | 4659        |
| 7.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(trừ hợp báo)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 8230        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8299        |
| 9.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Dạy máy tính.<br>- Đào tạo công nghệ thông tin                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 8559        |
| 10. | Lập trình máy vi tính<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng.<br>- Lập trình các phần mềm nhúng.<br>- Sản xuất sản phẩm phần mềm, sản phẩm nội dung thông tin số, sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm, dịch vụ phần mềm, dịch vụ khắc phục sự cố an toàn thông tin, bảo vệ an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin                                                                                                                                                                  | 6201(Chính) |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 11. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động lập và thiết kế các hệ thống máy tính tích hợp các phần cứng, phần mềm máy tính và công nghệ giao tiếp. Cung cấp các cấu phần phần cứng, phần mềm của hệ thống như một phần các dịch vụ tổng thể. Cài đặt hệ thống, đào tạo, hướng dẫn và trợ giúp khách hàng của hệ thống.<br>- Quản lý và điều hành hệ thống máy tính của khách hàng và/hoặc công cụ xử lý dữ liệu; các hoạt động chuyên gia và các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính.        | 6202 |
| 12. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 6209 |
| 13. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 6311 |
| 14. | Cổng thông tin<br>(trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6312 |
| 15. | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Các dịch vụ thông tin qua điện thoại<br>- Dịch vụ công nghệ thông tin:<br>+ Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin<br>+ Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật<br>+ Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử<br>+ Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin<br>+ Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu<br>- Cung cấp dịch vụ mạng | 6399 |
| 16. | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7120 |
| 17. | Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 7211 |
| 18. | Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 7212 |
| 19. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 7310 |
| 20. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>(trừ loại Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7320 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 21. | <p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn về công nghệ khác;</li> <li>- Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý...</li> <li>- Dịch vụ chuyển giao công nghệ</li> <li>- Môi giới chuyển giao công nghệ;</li> <li>- Tư vấn chuyển giao công nghệ;</li> <li>- Đánh giá công nghệ;</li> <li>- Xúc tiến chuyển giao công nghệ.</li> <li>- Dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng</li> <li>- Dịch vụ phòng ngừa, chống tấn công mạng</li> <li>- Dịch vụ tư vấn an toàn thông tin mạng</li> <li>- Dịch vụ ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng</li> <li>- Dịch vụ khôi phục dữ liệu</li> <li>- Dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng</li> <li>- Dịch vụ bảo mật thông tin không sử dụng mật mã dân sự</li> </ul> | 7490 |
| 22. | Sao chép bản ghi các loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1820 |
| 23. | <p>Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá)</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng;</li> <li>- Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet.</li> <li>- Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại;</li> <li>- Dịch vụ thương mại điện tử (Trừ đầu giá bán lẻ qua internet)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4791 |
| 24. | <p>Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...;</li> <li>- Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4799 |
| 25. | Xuất bản phần mềm<br>(không bao gồm xuất bản phẩm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5820 |
| 26. | <p>Hoạt động viễn thông khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh doanh dịch vụ viễn thông</li> <li>- Kinh doanh hàng hóa viễn thông</li> <li>- Đại lý dịch vụ viễn thông</li> <li>- Thiết lập mạng viễn thông</li> <li>- Cung cấp dịch vụ viễn thông</li> <li>- Thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông</li> <li>- Cung cấp dịch vụ Internet</li> <li>- Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 6190 |
| 27. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7730 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 28. | Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 8020 |
| 29. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 3312 |
| 30. | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 3313 |
| 31. | Sửa chữa thiết bị khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 3319 |
| 32. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 3320 |
| 33. | Lắp đặt hệ thống điện<br>Chi tiết:<br>- Việc lắp đặt hệ thống điện ở tất cả các công trình nhà ở và dân dụng; Cụ thể:<br>+ Dây dẫn và thiết bị điện,<br>+ Đường dây thông tin liên lạc,<br>+ Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học,<br>+ Hệ thống chiếu sáng,<br>+ Chuông báo cháy,<br>+ Hệ thống báo động chống trộm,<br>- Hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình | 4321 |
| 34. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4741 |
| 35. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4742 |
| 36. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                        | 4759 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 22/10/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033094011460

Ngày cấp: 12/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 3, thôn Thiết Trụ, Xã Bình Minh, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm 3, thôn Thiết Trụ, Xã Bình Minh, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/10/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033094011460

Ngày cấp: 12/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Xóm 3, thôn Thiết Trụ, Xã Bình Minh, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm 3, thôn Thiết Trụ, Xã Bình Minh, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội